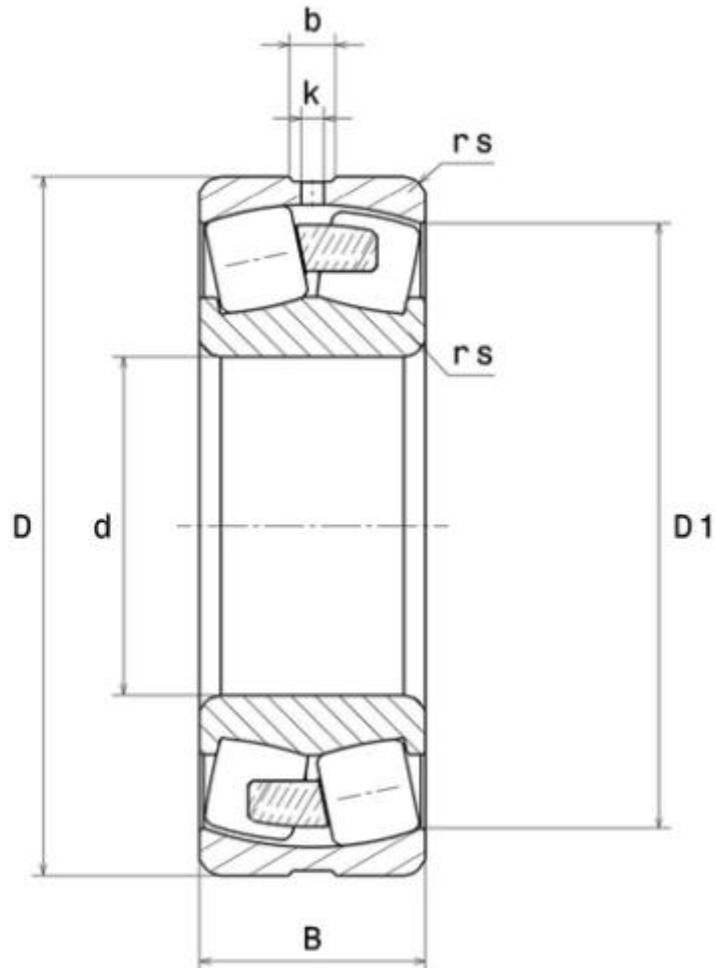


Bạc đạn NTN 22205EAW33C3



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	25 mm
D - Đường kính ngoài	52 mm
B - Chiều rộng	18 mm
d2 - Đường kính gờ của vòng trong	30,5 mm
D1 - Đường kính gờ/rãnh của vòng ngoài	45,5 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	1 mm

Số lượng lỗ bôi trơn	3
b - Chiều rộng của rãnh bôi trơn	3 mm
k - Đường kính của lỗ bôi trơn	1,5 mm
Khe hở vòng bi	C3
Trọng lượng	0,155 kg

HIỆU SUẤT SẢN PHẨM

C - Tải trọng động cơ bản danh định	57,3 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	46,1 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	5,6 kN
e - Trị số giới hạn	0.34
Y0 - Hệ số tải trọng trục tĩnh	1.96
Y1 - Hệ số tải trọng trục thấp hơn	2
Y2 - Hệ số tải trọng trục trên	2.98
N ref - Tốc độ nhiệt tham chiếu	13000 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn cơ học	17000 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	200 °C

GIỚI HẠN

da min - Đường kính vai tối thiểu IR	30,6 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	46,4 mm
ra max - Bán kính góc lượn tối đa trục & vỏ	1 mm

NTN®



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor